

Số: 1726/SGB-HĐQT-TTr

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2025

Về phương án phát hành cổ phiếu để
tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG
NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG

Căn cứ:

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (sửa đổi, bổ sung);
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (sửa đổi, bổ sung);
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (sửa đổi, bổ sung);
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (sửa đổi, bổ sung);
- Điều lệ Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương (SAIGONBANK) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

I. Sự cần thiết của việc tăng vốn điều lệ

- Ngày 08/06/2022, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 689/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025” (Quyết định số 689/QĐ-TTg), yêu cầu:

“2. Mục tiêu cụ thể: ...b) TCTD phải có biện pháp bảo đảm có số vốn điều lệ năm 2025 như sau: ...Đối với các NHTM: (i) Nhóm NHTM trong nước có tiềm lực tài chính, năng lực cạnh tranh, quy mô lớn: vốn điều lệ tối thiểu đạt 15.000 tỷ đồng; (ii) Nhóm NHTM trong nước có tiềm lực tài chính, năng lực cạnh tranh, quy mô nhỏ và trung bình và NHTM có vốn nước ngoài: vốn điều lệ tối thiểu đạt 5.000 tỷ đồng;...”

- Theo Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025 của SAIGONBANK đã được Hội đồng quản trị SAIGONBANK thông qua theo ý kiến chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Theo đó, SAIGONBANK đã xây dựng mục tiêu, định hướng cơ cấu lại SAIGONBANK đến năm 2025:

“2. Mục tiêu cụ thể, định hướng cơ cấu lại SAIGONBANK đến năm 2025:

- Tiếp tục cơ cấu lại hoạt động SAIGONBANK trên các mặt: nâng cao năng lực tài chính và chất lượng tín dụng; nâng cao năng lực quản trị, điều hành, tính minh bạch, tính giải trình để đảm bảo hoạt động SAIGONBANK phát triển an toàn,



hiệu quả; tăng vốn điều lệ, đảm bảo mức vốn điều lệ tối thiểu đạt 5.000 tỷ đồng theo quy định, thời gian hoàn thành chậm nhất vào cuối năm 2025”

- Nâng cao năng lực tài chính, đáp ứng khả năng tuân thủ các yêu cầu của Thông tư số 41/2016/TT-NHNN (đã sửa đổi, bổ sung) và Thông tư số 13/2018/TT-NHNN theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và cải thiện hoạt động SAIGONBANK theo hướng an toàn và hiệu quả hơn theo quy định về an toàn vốn của Ủy ban Basel (Basel II và các tài liệu cập nhật).

- Nâng cao quy mô hoạt động và khả năng cạnh tranh; từng bước đáp ứng yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại.

- Nâng cao khả năng đáp ứng các quy định về giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động.

- Tăng tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với khách hàng, góp phần mở rộng đối tượng khách hàng.

- Tăng nguồn vốn trung và dài hạn của SAIGONBANK, từ đó tăng khả năng đáp ứng tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Theo Thông tư số 22/2019/TT-NHNN quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung).

- Tăng thêm nguồn vốn để đầu tư vào các giải pháp kinh doanh, phát triển công nghệ ngân hàng và hệ thống quản trị rủi ro.

II. Kế hoạch tăng vốn điều lệ

SAIGONBANK dự kiến phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với nội dung cụ thể như sau:

- **Loại cổ phiếu:** cổ phiếu phổ thông;
- **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần (mười nghìn đồng một cổ phần);
- **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 338.799.141 cổ phiếu;
- **Số lượng cổ phiếu quỹ:** - cổ phiếu;
- **Mức vốn điều lệ trước khi phát hành:** 3.387.991.410.000 đồng;
- **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 33.879.914 cổ phiếu;
- **Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá:** 338.799.141.000 đồng;
- **Mức vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành:** 3.726.790.551.000 đồng.
- **Nguồn sử dụng để tăng vốn điều lệ:**

SAIGONBANK phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu căn cứ trên Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán của SAIGONBANK, với tỷ lệ phát hành là 10%, tổng giá trị là 338,799 tỷ đồng. Nguồn vốn phát hành:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số liệu tại ngày 31/12/2024 theo BCTC kiểm toán độc lập riêng lẻ	Số liệu tại ngày 31/12/2024 theo BCTC kiểm toán độc lập hợp nhất	Số tiền được sử dụng để tăng vốn điều lệ
1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	94.055.786.704	94.055.786.704	94.055.786.704
2	Nguồn vốn chủ sở hữu_Thặng dư vốn cổ phần	715.830.000	715.830.000	715.830.000
3	Nguồn vốn chủ sở hữu_Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối:	290.167.243.084	290.461.043.054	
3.1	Lợi nhuận dùng để phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, trong đó:	235.243.864.654	235.210.493.734	235.210.493.734
	- Lợi nhuận chưa phân phối năm 2024	24.244.148.080	24.210.777.160	24.210.777.160
	- Lợi nhuận chưa chia	210.999.716.574	210.999.716.574	210.999.716.574
3.2	Trích lập các quỹ pháp định từ lợi nhuận sau thuế của năm 2024:	15.833.505.302	15.833.505.302	
	- Trích quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ (10%)	7.916.752.651	7.916.752.651	
	- Trích quỹ dự phòng tài chính (10%)	7.916.752.651	7.916.752.651	
3.3	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại của năm 2024 sau khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và sau khi trích lập các quỹ pháp định	39.089.873.128	39.417.044.018	
4	Các quỹ khác:			
4.1	Quỹ dự phòng tài chính	307.790.798.645	307.790.798.645	
4.2	Quỹ đầu tư phát triển	8.783.659.642	8.817.030.562	8.817.030.562
Số tiền được sử dụng để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu				338.799.141.000

- **Hình thức tăng vốn:** Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

- **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách sở hữu cổ phiếu phổ thông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ phiếu tăng thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.

- **Tỷ lệ thực hiện quyền: 10%:** Theo đó, cổ đông hiện có tên trong danh sách sở hữu cổ phiếu phổ thông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông đang sở hữu 100 cổ phiếu sẽ nhận thêm 10 cổ phiếu mới.

- **Thời gian thực hiện:** Dự kiến trong năm 2025. Sau khi xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và hoàn tất các thủ tục khác theo quy định của pháp luật. Sau khi hoàn thành các thủ tục với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, Hội đồng quản trị SAIGONBANK sẽ quyết định và thông báo thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ phiếu tăng thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.

- **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:** cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ.

Ví dụ: tại thời điểm chốt danh sách, cổ đông nắm giữ 115 cổ phần thì số cổ phần được nhận thêm là 11,5 cổ phần, làm tròn là 11 cổ phần.

- Dự kiến thay đổi cơ cấu và tỷ lệ vốn cổ phần của các cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên; Danh sách nhà đầu tư nước ngoài (Đính kèm Phụ lục 1).

III. Phương án sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ

Vốn Điều lệ tăng thêm sẽ được sử dụng vào hoạt động kinh doanh của SAIGONBANK trên nguyên tắc đảm bảo an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông. Dự kiến sử dụng cho một số lĩnh vực như sau:

- Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ, đầu tư đổi mới hạ tầng công nghệ thông tin chuyển đổi số: đầu tư công nghệ và tài sản cố định.

- Từng bước đáp ứng yêu cầu về vốn điều lệ theo quy định tại Thông tư số 32/2024/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại.

- Mở rộng hoạt động tín dụng, kinh doanh vốn và các hoạt động kinh doanh khác của SAIGONBANK.

Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cân đối và phân bổ số tiền thu được từ đợt tăng vốn vào các mục đích trên một cách hợp lý, đảm bảo hiệu quả và lợi ích cho Ngân hàng và cổ đông.

IV. Khả năng quản trị vốn sau khi tăng vốn điều lệ

- Quy mô vốn điều lệ tăng lên đòi hỏi công tác quản trị, quản lý, giám sát của SAIGONBANK cũng phải tăng lên tương ứng.

- Tính đến thời điểm hiện tại, Hội đồng quản trị SAIGONBANK gồm 07 thành viên là những cá nhân có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực quản lý nhà nước, quản lý doanh nghiệp, tài chính ngân hàng, có tầm nhìn chiến lược. Các vấn đề trước khi quyết định đều được thảo luận một cách kỹ lưỡng, cân trọng trên cơ sở đồng thuận, biểu quyết theo đa số. Đây là một trong các yếu tố quyết định cho sự ổn định và bền vững trong hoạt động của SAIGONBANK. Hội đồng quản trị đóng vai trò xây dựng định hướng chiến lược tổng thể và định hướng hoạt động lâu dài cho SAIGONBANK, chỉ đạo xây dựng các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

- Ban Điều hành của SAIGONBANK gồm những cá nhân có chuyên môn, nhiều kinh nghiệm, có năng lực quản lý điều hành, nắm bắt và thực thi đúng định hướng của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Ban điều hành có chức năng cụ thể hóa chiến lược tổng thể và các mục tiêu được ngân hàng đề ra bằng các kế hoạch và phương án kinh doanh; tham mưu cho Hội đồng quản trị các vấn đề về chiến lược, chính sách và trực tiếp điều hành mọi hoạt động của SAIGONBANK.

- SAIGONBANK đã xây dựng được cơ chế quản trị và điều hành theo các chuẩn mực quốc tế trong hoạt động ngân hàng, theo quy định về an toàn vốn của Ủy ban Basel (Basel II và các tài liệu cập nhật).

- Ban Kiểm soát của SAIGONBANK hiện có 05 thành viên trong đó có 04 thành viên chuyên trách. Việc kiểm soát tính tuân thủ được thực hiện theo quy định, đội ngũ nhân sự làm công tác kiểm soát, kiểm toán nội bộ của Ngân hàng được tăng cường cả về lượng và chất.

- Hệ thống công nghệ thông tin tại SAIGONBANK hiện đại, các quy trình quản lý được tin học hóa, nối mạng toàn hệ thống đáp ứng yêu cầu cao của công tác quản lý. Đây cũng chính là yếu tố quan trọng giúp SAIGONBANK tăng khả năng cung ứng các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng hiện đại cho khách hàng.

V. Dự kiến kế hoạch hoạt động kinh doanh sau khi thay đổi vốn điều lệ

Sau khi tăng vốn điều lệ và thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ đã nêu trên, SAIGONBANK tiếp tục tăng trưởng về quy mô hoạt động (Đính kèm Phụ lục 2).

VI. Nội dung trình Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng quản trị SAIGONBANK kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét, thông qua:

1. Thông qua “Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của SAIGONBANK” để trình Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2. Để thuận tiện cho quá trình thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ nêu trên, Hội đồng quản trị SAIGONBANK kính trình Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện và phê duyệt các Quyết định của Hội đồng quản trị đối với các công việc sau đây:

- Bổ sung/sửa đổi Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ theo yêu cầu của Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định pháp luật.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết và triển khai các công việc liên quan đến phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, để đăng ký phát hành cổ phiếu với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Quyết định ký kết các văn bản liên quan để thực hiện việc tăng vốn điều lệ.

- Quyết định việc tăng vốn điều lệ cụ thể trên cơ sở ý kiến chấp thuận của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và kết quả phát hành thực tế.

- Quyết định lựa chọn ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền và triển khai thực hiện phát hành cổ phiếu sau khi được các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

- Hội đồng quản trị của SAIGONBANK được toàn quyền thực hiện các thủ tục sửa đổi Giấy phép hoạt động, đăng ký kinh doanh với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất Phương án tăng vốn điều lệ.

- Sửa đổi các điều, khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ SAIGONBANK sau khi hoàn tất đợt phát hành.

- Linh hoạt điều chỉnh và phân bổ nguồn tiền cho các mục đích sử dụng vốn đã nêu tại Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ phù hợp với thực tiễn hoạt động và tuân thủ các quy định hiện hành;

- Quyết định các nội dung khác có liên quan để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ.

Kính trình./.

[Signature]

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Quản lý, Giám sát TCTD;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu P. TCHC, VP.HĐQT.

[Signature]

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



VŨ QUANG LÂM



Phụ lục 1:
1. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên

STT	Tên cổ đông	SỐ ĐKSH	Địa chỉ	Thông tin Người Đại diện theo pháp luật	Thời điểm hiện tại (VDL: 3.387,991 tỷ đồng)			Dự kiến sau khi tăng vốn (VDL: 3.726,79 tỷ đồng)			
					Số lượng cổ phần sở hữu thời điểm 25/03/2025	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn cổ phần có quyền biểu quyết	Cổ phiếu tăng thêm	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn cổ phần có quyền biểu quyết
1	Văn phòng Thành ủy TP.HCM	2079-QĐ/TU	58 Trương Định, P.7, Q.3, Tphcm	- Ông Phạm Hồng Sơn - Số CCCD: 079081005676 - Ngày cấp: 06/12/2021 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	61.610.533	18,18%	18,18%	6.161.053,30 (làm tròn là 6.161.053 cổ phiếu)	67.771.586	18,18%	18,18%
2	Công ty TNHH Một thành viên xây dựng và kinh doanh nhà Phú Nhượn	0300518459	99 NGUYỄN VĂN TRÔI, PHƯỜNG 12, QUẬN PHÚ NHUẬN, TP. HỒ CHÍ MINH	- Ông Phạm Văn Thắng - Số CCCD: 072069007975 - Ngày cấp: 13/01/2022 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	56.375.000	16,64%	16,64%	5.637.500	62.012.500	16,64%	16,64%
3	Công ty TNHH MTV Du Lịch TM Kỳ Hòa	0300516370	238 Đường 3/2 P12, Q10, Tp.Hcm	- Bà Nguyễn Kim Oanh - Số CCCD: 079179006616 - Ngày cấp: 09/05/2023 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	55.400.943	16,35%	16,35%	5.540.094,30 (làm tròn là 5.540.094 cổ phiếu)	60.941.037	16,35%	16,35%
4	Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh	0300507707	27 Nguyễn Thông, P. 7, Quận 3, TP. HCM	- Ông Phạm Văn Thoại - Số CCCD: 079064008984 - Ngày cấp: 27/12/2023 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	47.708.053	14,08%	14,08%	4.770.805,30 (làm tròn là 4.770.805 cổ phiếu)	52.478.858	14,08%	14,08%
5	Công ty cổ phần Phát Đại Cát	0317124438	198 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Võ Thị Sáu, Q. 3, TP. HCM	- Ông Lê Huỳnh Gia Hoàng - Số CCCD: 079088005080 - Ngày cấp: 13/09/2018 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	33.502.602	9,89%	9,89%	3.350.260,20 (làm tròn là 3.350.260 cổ phiếu)	36.852.862	9,89%	9,89%



II. Cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 15% trở lên

STT	Tên cổ đông	Tên người có liên quan đến cổ đông	SỐ ĐKSH	Thông tin Người Đại diện theo pháp luật	Địa chỉ	Thời điểm hiện tại (VDL: 3.387,991 tỷ đồng)			Dự kiến sau khi tăng vốn (VDL: 3.726,79 tỷ đồng)			
						Số lượng cổ phần sở hữu thời điểm 25/03/2025	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn cổ phần có quyền biểu quyết	Cổ phiếu tăng thêm	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn cổ phần có quyền biểu quyết
1	Văn phòng Thành ủy TP.HCM		2079-QĐ/TU	- Ông Phạm Hồng Sơn - Số CCCD: 079081005676 - Ngày cấp: 06/12/2021 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	58 Trương Định, P.7, Q.3, TpHCM	61.610.533	18,18%	18,18%	6.161.053,30 (làm tròn là 6.161.053 cổ phiếu)	67.771.586	18,18%	18,18%
		Công ty TNHH Một thành viên xây dựng và kinh doanh nhà Phú Nhuận	0300518459	- Ông Phạm Văn Thắng - Số CCCD: 072069007975 - Ngày cấp: 13/01/2022 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	99 NGUYỄN VĂN TRỖI, PHƯỜNG 12, QUẬN PHÚ NHUẬN, TP. HỒ CHÍ MINH	56.375.000	16,64%	16,64%	5.637.500	62.012.500	16,64%	16,64%
		Công ty TNHH MTV Du Lịch TM Kỳ Hòa	0300516370	- Bà Nguyễn Kim Oanh - Số CCCD: 079179006616 - Ngày cấp: 09/05/2023 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	238 Đường 3/2 P12, Q10, Tp.Hcm	55.400.943	16,35%	16,35%	5.540.094,30 (làm tròn là 5.540.094 cổ phiếu)	60.941.037	16,35%	16,35%
		Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh	0300507707	- Ông Phạm Văn Thoại - Số CCCD: 079064008984 - Ngày cấp: 27/12/2023 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	27 Nguyễn Thông, P. 7, Quận 3, TP. HCM	47.708.053	14,08%	14,08%	4.770.805,30 (làm tròn là 4.770.805 cổ phiếu)	52.478.858	14,08%	14,08%

III. Thông tin về tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài

Cổ đông	Thời điểm hiện tại (VDL: 3.387,991 tỷ đồng)			Dự kiến sau khi tăng vốn (VDL: 3.726,79 tỷ đồng)			
	Số lượng cổ phần sở hữu thời điểm 25/03/2025	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn cổ phần có quyền biểu quyết	Cổ phiếu tăng thêm	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn cổ phần có quyền biểu quyết
Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài	38.618.967	11,40%	11,40%	3.861.896,00	42.480.863	11,40%	11,40%

IV. Cổ đông là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc

Tên cổ đông	Trước khi tăng vốn (VDL: 3.387,991 tỷ đồng)		Dự kiến sau khi tăng vốn (VDL: 3.726,79 tỷ đồng)		
	Số lượng cổ phần sở hữu thời điểm 25/03/2025	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Cổ phiếu tăng thêm	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu trên VDL
Hội đồng quản trị	0				
Ban Kiểm soát					
Trần Thế Truyền	3.666	0,0011%	366,60 (làm tròn là 366 cổ phiếu)	4.032	0,0011%
Nguyễn Ngọc Đăng Khoa	1.100	0,0003%	110	1.210	0,0003%
Vũ Quỳnh Mai	17.084	0,0050%	1.708,40 (làm tròn là 1.708 cổ phiếu)	18.792	0,0050%
Nguyễn Đào Phương Linh	193	0,0001%	19,30 (làm tròn là 19 cổ phiếu)	212	0,0001%
Tổng Giám đốc	-				

Handwritten signature





Phụ lục 02

Quy mô hoạt động của SAIGONBANK sau khi tăng vốn điều lệ

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tăng trưởng	
			Số tuyệt đối	Tỷ lệ tăng trưởng
1. Tổng tài sản	33.260	34.900	1.640	5%
2. Huy động	28.641	30.100	1.459	5%
3. Cho vay	22.495	24.700	2.205	10%
4. Thanh toán đối ngoại (triệu USD)	284	300	16	
5. Các chỉ tiêu				
- Tỷ lệ nợ nhóm 3 - 5	2,20%	Theo quy định NHNN		
6. Lợi nhuận trước thuế	99,34	300	201	
7. Lợi nhuận sau thuế	79,17	240	161	
8 Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu bình quân	1,94%	6%		

Được